

Số: 08/2026/QĐST- DS

Lào Cai, ngày 12 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2025/TLST- DS ngày 03 tháng 12 năm 2025

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V1) - Địa chỉ trụ sở: Số H đường L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vũ Ngọc Q - Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân 2

Người được uỷ quyền lại: Ông Hoàng Văn Đ - Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Số A đường H, phường L, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Bà Trần Thị Kiều G và ông Phan Quang H - Cùng địa chỉ: Tổ H B, phường C, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Trần Thị Kiều G và ông Phan Quang H phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V tính đến ngày 04/02/2026 tổng số tiền là: 296.079.167 đồng (Hai trăm chín mươi sáu triệu, không trăm bảy chín nghìn, một trăm sáu bảy đồng), trong đó nợ gốc là 273.034.274 đồng, tiền lãi 23.044.893 đồng Theo các Hợp đồng cho vay LN1905091380864/LCA/HĐCV ngày 15/9/2019; Hợp đồng cho vay LD2230402024 ngày 31/10/2022; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/9/2024; Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 09/9/2024; Hợp đồng cho vay LD2336001868 ngày 26/12/2023; Hợp đồng cho vay

LD2424901068 ngày 05/9/2024. Thời gian thực hiện việc thanh toán nợ đến trước ngày 04/4/2026.

Kể từ ngày 05/02/2026 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thi hành xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về tài sản thế chấp là 01 xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND, biển kiểm soát 24A - 126.27, số khung S1DBKN033067, số máy G4LAKM235349 thuộc quyền sở hữu của bà Trần Thị Kiều G và ông Phan Quang H theo hợp đồng thế chấp số LN1905091380864/LCA/HĐTC ngày 15/5/2019 ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần V với bà Trần Thị Kiều G và ông Phan Quang H.

Các đương sự thỏa thuận: Trường hợp bà Trần Thị Kiều G và ông Phan Quang H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật Thi hành án dân sự để thu hồi khoản nợ trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận bà Trần Thị Kiều G và ông Phan Quang H phải chịu 7.402.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm linh hai nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại cổ phần V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.704.491 đồng (Bảy triệu bảy trăm linh bốn nghìn bốn trăm chín một đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0002157 ngày 03/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh,
- VKS tỉnh, KV6,
- Các đương sự,
- T.H.A DS
- Lưu HS-NV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Lan